

BIỂU 2: DANH SÁCH PHÊ DUYỆT HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO THỰC HIỆN XÂY DỰNG NHÀ Ở NĂM 2024 (LẦN 2)
(Kèm theo Quyết định số 1468/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2024 của UBND huyện Văn Quan)

Stt	Họ và tên chủ hộ thuộc đơn vị hành chính	Đối tượng		Hình thức thực hiện		Phân loại thứ tự ưu tiên						Năm 2024	Ghi chú
		Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Xây mới	Sửa chữa	Dân tộc thiểu số	Có thành viên là người có công với cách mạng	Có thành viên thuộc đối tượng bảo trợ xã hội	Có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (người cao tuổi, neo đơn, khuyết tật)	Thuộc vùng thường xuyên xảy ra thiên tai	Hộ nghèo, cận nghèo còn lại		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
*	HUYỆN VĂN QUAN	4	7	6	5	11	0	0	0	0	0		
A	THỊ TRẦN VĂN QUAN	1	1	0	2	2	0	0	0	0	0		
I	Phố Tâm An	0			1	1							
1	Hoàng Văn Toan		x		x	x						2024	
II	Phố Minh Sơn	1	1		1	1							
1	Hoàng Thị Xanh	x			x	x						2024	
B	XÃ HỮU LỄ	0	2	1	1	2	0	0	0	0	0		
I	Thôn Nà Lùng	0	1		1	1							
1	Hoàng Văn Hùng (Môn)		x		x	x						2024	
II	Thôn Bản Rươi	0	1	1		1							
1	Nông Văn Mạc		x	x		x						2024	
C	XÃ TRI LỄ	1	0	1	0	1	0	0	0	0	0		
I	Thôn Thồng Duồng	1	0	1	0	1	0	0	0	0	0		
1	Hoàng Văn Nghiêm	x		x		x						2024	
D	XÃ AN SƠN	1	2	3	0	3	0	0	0	0	0		
I	Thôn Quang Bí	1		1	0	1							
1	Triệu Văn Đường	x		x		x						2024	
II	Thôn Ích Hữu	0	2	2	0	2	0	0	0	0	0		
1	Triệu Văn Hội (Phùng Thị Day)		x	x		x						2024	

2	Triệu Văn Tuấn		x	x		x						2024	
E	XÃ LƯƠNG NẰNG	0	1	1	0	1	0	0	0	0	0		
I	Thôn Pá Hà	0	1	1	0	1	0	0	0	0	0		
1	Đổng Văn Lý		x	x		x						2024	
F	XÃ HÒA BÌNH	1	1	0	2	2	0	0	0	0	0		
I	Thôn Khòn Hấu	0	1		1	1							
1	Nông Văn Phương		x		x	x						2024	
II	Thôn Hà Quảng	1	0		1	1							
1	Liều Văn Mạnh	x			x	x						2024	